

Đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm cải thiện kỹ năng viết chữ Hán của sinh viên trường Đại học Thương mại

Nguyễn Thị Thu Trang*, Phạm Thùy Dương

Khoa Đào tạo Quốc tế, Trường Đại học Thương mại, Hồ Tùng Mậu, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

Nhận bài ngày 31 tháng 03 năm 2015

Chỉnh sửa ngày 27 tháng 08 năm 2015; Chấp nhận đăng ngày 01 tháng 09 năm 2015

Tóm tắt: Chữ Hán là loại văn tự biểu ý kiêm biểu âm, được cấu tạo bằng các bộ thủ, các nét và thuộc loại văn tự khó đọc, khó nhớ và khó viết. Muốn viết được chữ Hán theo quy phạm, ngoài việc phải nắm vững các kiến thức cơ bản về chữ Hán, còn phải có phương pháp nhớ chữ và kỹ năng viết chữ. Bài viết này nêu lên một số ý kiến về phương pháp dạy học và cách sử dụng công cụ giảng dạy, giáo trình hỗ trợ nhằm cải thiện và nâng cao chất lượng viết chữ Hán của sinh viên đang học các học phần “kỹ năng tiếng Trung” tại trường Đại học Thương mại.

Từ khóa: Đổi mới, phương pháp giảng dạy, kỹ năng viết, chữ Hán.

1. Đặt vấn đề

Chữ Hán bắt nguồn từ Trung Quốc thời xa xưa dựa trên việc quan sát đồ vật xung quanh và vẽ thành dạng chữ tượng hình. Chữ Hán đã trải qua nhiều thời kỳ phát triển. Cho tới nay, chữ Hán cổ nhất được cho là loại chữ Giáp Cốt (Giáp Cốt Tự 甲骨文), chữ viết xuất hiện vào đời nhà Ân (殷) vào khoảng 1600-1020 trước Công nguyên. Chữ Giáp Cốt là chữ Hán cổ viết trên các mảnh xương thú vật và có hình dạng rất gần với những vật thật quan sát được. Chữ Hán không phải là loại văn tự cổ xưa nhất thế giới, song hình thức viết trong ô vuông rất đặc biệt đã khiến chữ Hán trở nên hấp dẫn, thần kỳ đối với những người nước ngoài khi tiếp xúc và sử dụng nó. Đến nay, tiếng Trung Quốc tự hào

là ngôn ngữ được số đông người sử dụng nhất trên thế giới và luôn chứng tỏ được sức sống mãnh liệt của nó. Chữ Hán là loại văn tự biểu ý kiêm biểu âm, được cấu tạo bằng các nét. Theo tác giả Luo Xiaosuo, “chữ Hán thuộc loại văn tự khó đọc, khó nhớ, khó viết” [1]. Qua thực tế nhiều năm giảng dạy, chúng tôi nhận thấy một trong những điểm yếu của đa số sinh viên đã từng học tiếng Trung Quốc tại trường Đại học Thương mại Hà Nội là viết chữ Hán không đạt yêu cầu, thậm chí rất nhiều sinh viên viết câu trả lời đến mức giáo viên không đọc nổi và không thể đoán được sinh viên viết chữ gì. Theo như đánh giá của tác giả Lê Xuân Thảo về chất lượng viết chữ Hán của sinh viên Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa Trung Quốc, Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội “Có sinh viên viết ‘nét không ra nét’, cho nên ‘chữ cũng không ra chữ’ ” [2]. Điều này gây không ít

* Tác giả liên hệ. ĐT.: 84-947085898
Email: thutrang162@gmail.com

phiên toái và làm lãng phí rất nhiều thời gian của giáo viên khi chấm bài viết của sinh viên, bởi giáo viên nhiều khi đọc không nổi bài viết mà phần lớn “chữ không ra chữ”. Có sinh viên viết được nét chữ đạt yêu cầu song kết cấu chữ không đúng, chữ viết không cân đối. Chữ Hán không quy phạm, viết xấu viết sai có ảnh hưởng không tốt đến chất lượng học chữ Hán nói riêng và chất lượng học tiếng Trung Quốc nói chung. Muốn viết được chữ Hán theo quy phạm, ngoài việc phải nắm vững các kiến thức cơ bản về chữ Hán, đồng thời phải có phương pháp nhớ chữ và phải có kỹ năng viết chữ. Bài viết này nêu lên một số ý kiến về phương pháp dạy học và cách sử dụng công cụ giảng dạy, giáo trình hỗ trợ nhằm cải thiện và nâng cao chất lượng viết chữ Hán của sinh viên đang học các học phần “kỹ năng tiếng Trung” tại trường Đại học Thương mại Hà Nội.

2. Hiện trạng giảng dạy chữ Hán trong giảng dạy tiếng Trung Quốc tại trường Đại học Thương mại

2.1. Những khó khăn trong quá trình giảng dạy chữ Hán

Mô hình và kết cấu lớp học tại trường Đại học Thương mại thông thường dao động trong khoảng từ 50 đến 60 sinh viên, thậm chí có lớp sĩ số lên tới hơn 70 sinh viên, điều này khiến cho việc giảng dạy ngoại ngữ nói chung và việc giảng dạy tiếng Trung Quốc nói riêng càng thêm vất vả, đặc biệt là trong giảng dạy chữ Hán. Trong một khoảng thời gian có hạn như vậy, giáo viên phải biết cách phân chia thời gian một cách hợp lý cho các kỹ năng như luyện ngữ âm, từ mới, hội thoại giao tiếp... nên không thể dành nhiều thời gian cho kỹ năng luyện viết. Hơn nữa, với lớp học có số lượng sinh viên đông như vậy, giáo viên lại càng

không thể hướng dẫn và theo dõi sát sao đến khả năng viết chữ Hán cũng như tiến độ học tập tiếng Trung Quốc của từng sinh viên. Bên cạnh đó, điều kiện cơ sở vật chất hạn chế của nhà trường cũng gây không ít khó khăn cho quá trình giảng dạy chữ Hán. Năm 2012 trở về trước, phần lớn giờ giảng của giáo viên chỉ sử dụng công cụ là phấn viết trên bảng đen bởi vì tìm được một phòng học có trang bị máy chiếu quả là khó khăn. Vì vậy, tất cả những nỗ lực đổi mới phương pháp giảng dạy thông qua các bài giảng giáo án điện tử sinh động và công phu nhằm cải thiện chất lượng giảng dạy, đem lại cho sinh viên một giờ học đầy hứng thú không thực hiện được chỉ vì một lý do duy nhất: Phòng học mà mình được phân công không có máy chiếu.

Tuy nhiên, kể từ năm 2013 trở lại đây, các trang thiết bị phục vụ giảng dạy tại các phòng học của trường đang dần được nâng cấp. Đến nay, 100% các phòng học đã được lắp đặt hệ thống máy chiếu hoặc HDMI.

2.2. Những nỗ lực trong đổi mới phương pháp giảng dạy

Trước những khó khăn kể trên, đội ngũ giảng viên Bộ môn tiếng Trung đã nỗ lực không ngừng trong đổi mới phương pháp giảng dạy tiếng Trung Quốc nói chung và giảng dạy chữ Hán nói riêng. Kể từ năm học 2012, các giảng viên của Bộ môn tiếng Trung, Trường Đại học Thương mại đã cùng biên soạn bài giảng điện tử có sử dụng phần mềm chạy chữ Flash Player, kết hợp các tranh ảnh minh họa sinh động, tạo nên sự hứng thú, thu hút sự tập trung của người học, đồng thời giảm bớt sức lực trong thao tác đứng viết bảng và thời gian chuẩn bị giáo cụ trực quan minh họa cho bài giảng của giáo viên. Chỉ cần thông qua các slide hình ảnh được trình chiếu là có thể thay thế việc phải chuẩn bị các

giáo cụ trực quan hoặc phải đi in ấn các tranh ảnh màu để minh họa cho bài giảng. Ngoài ra, từ năm học 2014, Bộ môn tiếng Trung đã đưa giáo trình Hán ngữ phiên bản mới vào sử dụng có kèm theo giáo trình tập viết hỗ trợ cho phần luyện tập viết chữ Hán. Điều này đã tạo nhiều thuận lợi cho cả giáo viên và sinh viên trong quá trình dạy và học chữ Hán.

2.3. Khảo sát về chất lượng viết chữ Hán của sinh viên

Để tìm hiểu về chất lượng viết chữ Hán của sinh viên cũng như tìm ra các lỗi sai trong quá trình viết chữ Hán mà sinh viên thường mắc phải, đồng thời tìm cách khắc phục và cải thiện

kỹ năng viết của sinh viên, chúng tôi đã tiến hành khảo sát hơn 200 bài viết của sinh viên đang theo học từ học phần “kỹ năng tiếng Trung” 2.1 (năm thứ nhất) và 2.3 (năm thứ hai); khoảng 200 bài viết của sinh viên đang theo học từ học phần “kỹ năng tiếng Trung” 1.4 và 1.6 (năm thứ ba và năm thứ tư). Mục đích là so sánh chất lượng viết chữ Hán của sinh viên năm thứ nhất, thứ hai có khác biệt gì so với sinh viên năm thứ ba, tư. Mẫu khảo sát là 400 bài viết được lấy từ các bài kiểm tra giữa kỳ học phần 1.4 và 1.6, bài luận (viết đoạn văn theo chủ đề) học phần 2.3, bài kiểm tra cuối kỳ học phần 2.1. Kết quả khảo sát được thể hiện chi tiết trong bảng 1 dưới đây:

Bảng 1. Bảng thống kê kết quả điều tra chất lượng viết chữ Hán của sinh viên các khóa

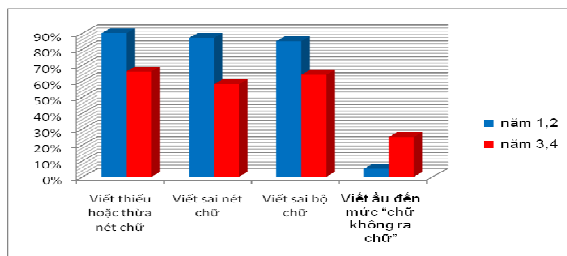
Yếu tố	Sinh viên năm 1,2		Sinh viên năm 3,4	
	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
Viết thiếu hoặc thừa nét chữ	180/200	90%	132/200	66%
Viết sai nét chữ	175/200	87,5%	116/200	58%
Viết sai bộ chữ	170/200	85%	128/200	64%
Viết ẩu đến mức “chữ không ra chữ”	10/200	5%	50/200	25%

Kết quả phân tích các mẫu khảo sát trên cho thấy: Đối với sinh viên năm thứ nhất và năm thứ hai có 90% sinh viên viết thừa, thiếu nét chữ, khoảng 87,5% sinh viên viết sai nét chữ hoặc nhầm lẫn về vị trí các nét chữ, ví dụ chữ “买- mai” nét cuối cùng là “chấm dài” thì lại viết thành nét “mác”, chữ “天 - tian” viết nhầm thành chữ “夫 - fu”. Điều này cho thấy ngay từ giai đoạn nhập môn, sinh viên chưa nắm được các nét cơ bản và quy tắc viết chữ. 85% sinh viên viết sai các bộ chữ. Ví dụ: Chữ “银 - yin” viết thành chữ “很- hen”. Điều này chứng tỏ

trong quá trình học chữ Hán, các em chưa hiểu rõ về vai trò của các bộ thủ và ý nghĩa của từng bộ chữ đã học. Ngoài ra, có khoảng 5% sinh viên viết chữ ẩu thả đến mức khi chấm bài giáo viên mất rất nhiều thời gian mới có thể phán đoán xem sinh viên viết chữ gì.

Khi so sánh về chất lượng viết chữ Hán giữa sinh viên các khóa thì phần lớn lỗi sai tập trung vào sinh viên năm thứ nhất khi đã kết thúc học phần “kỹ năng tiếng Trung” 2.1. Tuy sinh viên năm thứ nhất mắc nhiều lỗi sai nhưng

tỉ lệ viết ầu, “chữ không ra chữ” chỉ chiếm 5%. Điều này cho thấy sinh viên năm thứ nhất tuy mới học chữ Hán được một học kỳ nhưng thái độ học tập tốt hơn và đạt mức độ cẩn thận hơn trong kỹ năng viết chữ. Tỉ lệ mắc lỗi sai của sinh viên năm thứ ba, tư ít hơn, chỉ có 58% sinh viên viết sai nét, số sinh viên viết thừa hoặc thiếu nét chỉ chiếm 66%, nhưng điều đáng ngạc nhiên là tỉ lệ viết chữ cầu thả đến mức độ không thể đoán ra chữ gì thì chiếm tới 25%. Con số này đã chứng tỏ kỹ năng viết chữ Hán của sinh viên khi đã có một khoảng thời gian học khá dài không hề được cải thiện mà lại đi theo chiều hướng tiêu cực. Kết quả khảo sát được thể hiện trong biểu đồ dưới đây:



Biểu đồ 1. Biểu đồ về so sánh chất lượng viết chữ Hán giữa sinh viên các khóa.

3. Một số kiến nghị về đổi mới phương pháp giảng dạy chữ Hán

3.1. Chú ý kỹ thuật dạy các nét chữ Hán

Nét chữ Hán là đơn vị cấu thành nhỏ nhất của chữ Hán, được biểu hiện bằng các đường nét có tên gọi như: ngang (一), sổ (丨), chấm (丶), phẩy (丿), hất (㇇), móc (㇏), sổ móc (㇏). Do chữ Hán có kết cấu khác nhau nên các nét cũng được thể hiện khác nhau. Cùng một nét nhưng trong các chữ có kết cấu khác nhau thì được biểu hiện bằng các dạng khác nhau. Vì thế, luyện tập viết chữ Hán phải bắt đầu từ việc luyện viết các nét chữ. Nét chữ viết đúng hay

sai, viết đẹp hay xấu đều trực tiếp ảnh hưởng đến chất lượng viết chữ Hán.

Giáo viên ngoài kỹ năng viết bảng hoặc trình chiếu các nét cơ bản thông qua phần mềm chạy chữ Flash Player trên màn chiếu, có thể sử dụng giáo trình bổ trợ là quyển sách “hướng dẫn tập viết” để hướng dẫn sinh viên luyện tập viết các nét chữ Hán bằng cách dùng bút chì tô vào các nét chữ được in sẵn trong sách tập viết.

3.2. Kỹ thuật dạy viết các bộ thủ

Bộ thủ là bộ phận cấu thành chữ, cũng là mục để tra chữ. Khi viết bộ thủ cũng cần chú ý tới các vị trí của bộ thủ trong chữ: bộ thủ bên trái, bộ thủ bên phải, bộ thủ đầu chữ, bộ thủ đáy chữ. Cần chú ý là chữ độc thể khi làm bộ thủ, nét và hình chữ sẽ có một số thay đổi, ví dụ chữ Hựu “又” khi đứng một mình thì nét cuối cùng là nét móc, còn khi làm bộ thủ, đứng trước một bộ kiện khác thì nét cuối cùng của chữ Hựu “又” sẽ viết thành nét chấm. Một điều quan trọng là giáo viên nên giải thích ý nghĩa của từng bộ thủ, đồng thời chú ý kết hợp phân tích tính chất biểu ý của chữ Hán thông qua mối liên hệ giữa hình, âm và nghĩa. Khi đã nắm vững ý nghĩa của từng bộ thủ và mối tương quan giữa hình, âm và nghĩa, sinh viên sẽ thấy nhớ chữ Hán lâu hơn và việc ghi các chữ Hán có cùng bộ thủ cũng dễ dàng hơn. Hơn thế nữa, thông qua đó, học sinh còn có thể tìm hiểu được đặc trưng văn hóa dân tộc trong chữ Hán. Việc giải thích này cần được thực hiện trong quá trình gợi mở nhằm phát huy năng lực chủ động quan sát, tìm tòi và tạo hứng thú cho người học. “Mấu chốt của vấn đề là người thầy phải xây dựng được một hệ thống câu hỏi có tính chất gợi mở để dẫn dắt học sinh tìm tòi, phát hiện vấn đề một cách chủ động và sáng tạo, tránh tính trạng thụ động tiếp nhận kiến thức một cách đơn phương, thậm chí là sự áp đặt từ phía

người dạy” [3]. Giáo viên có thể dùng tranh ảnh hoặc các đoạn videoclip 汉字演变 (Diễn biến hình thành chữ Hán) để hỗ trợ cho việc giải thích ý nghĩa của các bộ thủ, nhằm tạo ấn tượng, hứng thú và ham hiểu biết của sinh viên thông qua các đoạn videoclip đó.

3.3. Tập tô chữ Hán theo mẫu in trong sách “Tập viết chữ Hán”

Kỹ năng tô chữ mà chúng ta thường thấy ở học sinh lớp 1 trường tiểu học tưởng chừng là một kỹ năng lỗi thời cổ điển nhưng lại rất hiệu quả trong việc rèn luyện viết chữ Hán cho sinh viên. Từ năm học 2014, ngoài việc đưa giáo trình Hán ngữ phiên bản mới có chỉnh sửa vào giảng dạy tiếng Trung, Bộ môn tiếng Trung đã đưa sách “Tập viết chữ Hán” của The Zhishi - NXB Đại học Quốc gia Hà Nội làm giáo trình bổ trợ cho sinh viên. Vì vậy ngay từ buổi đầu tiên, chúng tôi đã yêu cầu sinh viên chuẩn bị dụng cụ học tập cho việc luyện viết chữ Hán như: Ba chiếc bút (một chiếc bút chì để tập tô các nét cơ bản, các chữ mẫu trong sách tập viết, một chiếc bút mực để luyện viết trên vở ô ly, một chiếc bút đỏ để đánh dấu những ghi chú, những công thức, khái niệm quan trọng). Ngoài ra, chúng tôi còn yêu cầu sinh viên chuẩn bị một quyển vở ô ly để luyện viết chữ Hán, mỗi chữ một ô, giáo viên hướng dẫn chia tỉ lệ các nét chữ và các bộ trên một ô thật rõ ràng, yêu cầu sinh viên luyện viết chữ Hán trên vở ô ly hàng ngày. Giáo viên sẽ tiến hành kiểm tra tiến độ viết chữ ngay trên lớp, cuối học phần sẽ thu vở để chấm điểm, điểm vở tập viết này sẽ được tính vào điểm chuyên cần. Từ buổi học đầu tiên, chúng tôi đã yêu cầu sinh viên mang theo sách “Tập viết chữ Hán” để giáo viên hướng dẫn tập tô chữ ngay trên lớp. Kỹ năng tô chữ sẽ giúp cho sinh viên định hình được nét chữ cơ bản, cách đưa nét bút. Sau khi đã tô xong chữ, sinh viên có thể luyện viết trên vở ô ly để dề hơn.

Giáo viên ngay từ những buổi học đầu tiên cần phải định hướng cho sinh viên tầm quan trọng của chữ Hán bởi chữ Hán là đặc sản của tiếng Trung Quốc. Giáo viên nên hướng dẫn cho sinh viên các phương pháp ghi nhớ và học chữ Hán thông qua các kỹ năng mềm, cứng. Dạy chữ Hán theo hệ thống và phân loại theo bộ thủ, phân biệt các chữ cận hình, ví dụ như: 人nhân、大đại、天thiên、夫phu... hay 特đặc、持trì、待đãi、寺tự v.v...

Giáo viên nên tổ chức các buổi ngoại khóa để giới thiệu về lịch sử hình thành chữ Hán, mối quan hệ giữa chữ và nghĩa, hình và âm, khơi gợi hứng thú cho sinh viên thông qua các trò chơi có liên quan đến chữ Hán. Đồng thời, giáo viên cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản của chữ Hán, các nguồn tài liệu để học chữ Hán, hướng dẫn thêm phương pháp học và ghi nhớ chữ Hán, tạo hứng thú và đam mê học chữ Hán cho sinh viên. Giờ nhập môn tiếng Trung trong đó có nhập môn chữ Hán là vô cùng quan trọng và rất cần thiết đối với những sinh viên lần đầu tiếp xúc với tiếng Trung.

Tóm lại, “Cần chú ý tính khoa học trong giảng dạy chữ Hán. Tính khoa học ở đây có nghĩa là giảng dạy chữ Hán theo quy luật. Giảng dạy chữ Hán một cách khoa học nghĩa là sự kết hợp 2 dạng quy luật: một là quy luật về cấu tạo và cách dùng của chữ Hán, hai là quy luật về tâm lý tri nhận và tiếp thu chữ Hán của người học, thiếu một trong hai quy luật này thì không thể coi là có tính khoa học.” [4]

4. Kết quả thu được sau khi áp dụng các phương pháp trên

Chúng tôi đã tiến hành áp dụng những phương pháp giảng dạy chữ Hán kể trên vào các lớp K50E, K50BKS, K50BLH đang theo học kỹ năng tiếng Trung 2.1 tại trường Đại học

Thương mại. Để kiểm tra chất lượng chữ Hán của sinh viên các lớp đã được áp dụng các phương pháp giảng dạy mới, chúng tôi đã cho học sinh viết các đoạn văn ngắn theo chủ đề như: “Đổi tiền ngân hàng”, “Mua sắm”, “Tình hình học tập”, “Mời khách”, “Tìm người”... Ngoài ra, chúng tôi còn khảo sát thêm 24 bài kiểm tra viết của lớp tiếng Trung A2 hiện đang theo học tại trung tâm ngoại ngữ Cila (Những sinh viên này nằm trong số sinh viên các lớp K50E, K50BKS, K50BLH theo học “kỹ năng tiếng Trung” 2.1 kể trên). Kết quả thật bất ngờ vì hiện tượng viết sai, thừa, thiếu nét chữ, hoặc viết sai chỉ còn từ 24% đến 25%, không có sinh viên nào viết chữ cấu thả đến mức viết “chữ không ra chữ”. Kết quả khảo sát được thể hiện trong bảng 2 dưới đây:

Bảng 2. Bảng thống kê kết quả điều tra chất lượng viết chữ Hán của sinh viên sau khi đổi mới phương pháp giảng dạy

Yếu tố	Số lượng	Tỷ lệ
Viết thiếu hoặc thừa nét	5/24	24%
Viết sai nét	6/24	25%
Viết sai bộ chữ	6/24	25%
Viết đủ đến mức “chữ không ra chữ”	0/24	0%

5. Đánh giá về giáo trình hỗ trợ

Việc đưa giáo trình tập viết vào làm giáo trình hỗ trợ cho sinh viên đã tạo điều kiện thuận lợi cho các em luyện viết chữ Hán. Quyển giáo trình “Tập viết chữ Hán” của The Zhishi [5] có nhiều ưu điểm là chất lượng in ấn đẹp, rõ nét, nội dung và bố cục trình bày bắt mắt. Ngay đầu cuốn giáo trình đã có phần “Danh mục bộ thủ chữ Hán” giới thiệu chi tiết về các bộ thủ bao gồm: phiên âm, tên và ý nghĩa của của bộ thủ. Ngoài ra, sách còn có mục “kết cấu chữ Hán” giới thiệu chi tiết về các nét cơ bản, phương thức cấu tạo chữ Hán, quy tắc bút thuận... Tiếp theo mới là phần tập viết chữ Hán, các chữ Hán

được trình bày đẹp, có phần phiên âm và dịch nghĩa cho từng chữ, có phần tập tô chữ. Tuy nhiên, nhược điểm của giáo trình tập viết này là liệt kê chữ một cách tràn lan không theo bài cụ thể và không theo thứ tự sắp xếp từ mới trong từng bài, mặc dù ngoài bì có ghi “biên soạn theo giáo trình Hán ngữ phiên bản mới”. Điều này gây khó khăn cho sinh viên trong việc tìm chữ theo bài mình đang học. Ví dụ, đang học bài số 2 trong giáo trình Hán ngữ, khi học đến chữ 男(nan), giáo viên yêu cầu sinh viên mở sách Tập viết để tô chữ, nhưng cả lớp tìm mãi không thấy chữ 男(nan) nằm ở trang nào. Hoặc vẫn là bài số 2 giáo trình Hán ngữ, chữ 第(di) và 哥(ge) nằm tận trang 47, trong khi các từ mới khác của bài 2 giáo trình Hán ngữ lại ở trang 28 của giáo trình tập viết.

Vì vậy, theo chúng tôi, nên sử dụng giáo trình tập viết chữ Hán được biên soạn theo Bộ giáo trình Hán ngữ. Ví dụ, cuốn “Tập viết chữ Hán” của Trương Văn Giới và Lê Khắc Kiều Lục. Cuốn sách này có ưu điểm là trình bày các chữ Hán căn cứ vào phần từ mới của cuốn giáo trình Hán ngữ và được trình bày theo bài rất rõ ràng. Hơn nữa, cuốn sách này còn liệt kê và hướng dẫn tập viết các bộ thủ trước khi viết các chữ Hán tương ứng với phần từ mới của từng bài. Cách trình bày như vậy rất thuận tiện cho cả giáo viên và sinh viên, không mất thời gian đi tìm chữ để tập tô, luyện viết như cuốn sách “Tập viết chữ Hán” của The Zhishi. Tuy nhiên, cuốn sách này cũng có nhược điểm là biên soạn theo bộ giáo trình Hán ngữ phiên bản cũ chứ không phải phiên bản mới nên nếu đưa ra áp dụng cùng với giáo trình Hán ngữ phiên bản mới sẽ xảy ra một số bất cập.

6. Kết luận

Viết chữ Hán cân đối, đẹp là một kỹ năng. Kỹ năng này cần rèn luyện trong một quá trình

trên cơ sở nắm vững các kiến thức cơ bản về chữ Hán và kỹ năng viết chữ Hán. Khi dạy học viết chữ Hán, giáo viên phải đặc biệt chú ý đến không chỉ phương pháp dạy học viết nét, viết chữ mà còn cả cách sử dụng công cụ giảng dạy và giáo trình hỗ trợ, kết hợp với việc phân tích tính chất biểu ý của chữ Hán. Viết đúng chữ Hán đã khó, viết chữ theo đúng quy phạm, viết đẹp lại càng khó hơn nên cần có sự đầu tư và quan tâm thích đáng. Thông qua một số kiến nghị đổi mới phương pháp giảng dạy chữ Hán, chúng tôi hy vọng bài viết này sẽ có đóng góp dù nhỏ nhằm cải thiện và nâng cao kỹ năng viết chữ Hán của sinh viên trường Đại học Thương mại Hà Nội.

Tài liệu tham khảo:

- [1] Luo Xiaosuo (Lạc Tiểu Sô), Dẫn luận Hán ngữ hiện đại, NXB Nhân dân Văn Nam-Côn Minh-Trung Quốc, năm 1999.
- [2] Lê Xuân Thảo, Thực trạng và biện pháp nâng cao chất lượng viết chữ Hán của sinh viên khoa Ngôn ngữ và Văn hóa Trung Quốc, Đề tài NCKH cấp ĐHQGHN, năm 2011.
- [3] Phạm Ngọc Hàm, “Chữ Hán - chữ và nghĩa”, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, năm 2012.
- [4] Dai Ru Qian (Đới Như Tiềm), Dạy và học chữ Hán, Nhà xuất bản giáo dục Sơn Đông-Tê Nam Trung Quốc, kì 1 tháng 5 năm 1999, trang 6.
- [5] The Zhishi, Tập viết chữ Hán, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội năm 2014.

Pedagogical Innovation to Improve Chinese Character Writing Skills of Students at University of Commerce

Nguyễn Thị Thu Trang, Phạm Thùy Dương

Faculty of International Training, University of Commerce, Hồ Tùng Mậu, Cầu Giấy, Hanoi, Vietnam

Abstract: Chinese characters are both ideograms and phonograms made up from different straits, and are really hard to read, memorise and write. To write Chinese characters properly according to the formal rules, in addition to mastering basic knowledge of Chinese language, learners must have a method for memorising characters and the right way to write them. This paper offers some suggestions about using appropriate teaching methods, supporting teaching equipments, and supplementary materials to improve and enhance Chinese characters writing skills of students at Hanoi University of Commerce.

Keywords: Innovation, teaching methods, writing skills, Chinese character.